TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 323/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30/6/2025
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quế Anh

Bà Hoàng Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 267/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 052972025/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 208/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Như Q, sinh năm 2003. Địa chỉ: Xóm Hộc Mợi, xã Châu Thái, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Số 147, Tao Doén, Đài Bắc, Đài Loan. – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lô Anh T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Bản Cù Mọn, xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Đài Loan. –Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1981. Địa chỉ: Xóm Hộc Mợi, xã Châu Thái, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các T liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Cao Thị Như Q trình bày:

Chị Cao Thị Như Q và anh Lô Anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 09/04/2024.

Sau khi kết hôn được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm về mọi mặt, cả hai không có tiếng nói chung, không còn tình cảm với nhau. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Lô Anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lô Cao Ngọc Uyên, sinh ngày 31/08/2024. Nếu ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng do chị Q và anh T tự thỏa thuận.

Về T sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Cao Thị Như Q đang làm việc ở nước ngoài, không thể về tham gia giải quyết vụ án và đã có đơn đề nghị về việc xin xét xử vắng mặt. Chị Q ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Trâm và bà Hoàng Thị Nhung, đều có địa chỉ tại số 28, ngõ 333, đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tiến hành các giao nộp các T liệu, chứng cứ, nộp và nhận lại tiền tạm ứng án phí và các chi phí tố tụng khác, được nhận các văn bản của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án ly hôn.

Về phía bị đơn anh Lô Anh T: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh T có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh T theo thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh Lô Anh T vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì. Toà án đã tiến hành gửi văn bản yêu cầu bà Vi Thị Hồng (là mẹ của anh T) cung cấp địa chỉ của anh T tại nước ngoài. Theo trình bày của mẹ anh T thì hiện tại anh T đang sinh sống tại Đài Loan, có điện thoại về cho gia đình nhưng anh T không cung cấp địa chỉ cho bà Hồng biết; bà đã thông báo cho anh T biết việc chị Q làm đơn ly hôn anh tại Tòa án. Anh T đồng ý ly hôn chị Q.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thủy trình bày: Bà là mẹ đẻ của chị Cao Thị Như Q. Hiện nay con chung của chị Q và anh T cháu Lô Cao Ngọc Uyên, sinh ngày 31/08/2024 đang do bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà đồng ý tiếp tục được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lô Ngọc Cao Uyên cho đến lúc cha mẹ cháu về. Bà Thủy không đòi hỏi chị Q và anh T trả tiền công sức nuôi cháu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền thụ lý, việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng. Tiến hành các hoạt động tố tụng đúng với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa cũng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Theo trình bày của nguyên đơn chị Cao Thị Như Q thì chị Q và anh Lô Anh T là vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 09/4/2024 tại UBND xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm về mọi mặt, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn tình cảm và đã sống ly thân từ tháng 11/2024 đến nay. Nay chị Q xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh T.

Thông qua lời khai của bà Vi Thị Hồng (mẹ đẻ của anh Lô Anh T) có cơ sở xác định anh T đã biết việc chị Cao Thị Như Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng anh T không có ý kiến, phản hồi gì, cũng không liên lạc yêu cầu Tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ. Do đó, có cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của vợ chồng thực sự trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, cho chị Cao Thị Như Q được ly hôn anh Lô Anh T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lô Cao Ngọc Uyên, sinh ngày 31/8/2024. Nếu vợ chồng ly hôn chị Cao Thị Như Q có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng sẽ tự thỏa thuận.

Xét hoàn cảnh thực tế của các bên thấy rằng hiện nay chị Cao Thị Như Q và anh Lô Anh T đều đang sống và làm việc tại nước ngoài, cháu Lô Cao Ngọc Uyên chưa tròn 36 tháng tuổi, đang sống tại Việt Nam với bà Nguyễn Thị Thủy – mẹ của chị Q, chị Q có địa chỉ cụ thể ở nước ngoài, nguyên đơn và thân nhân không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh T ở nước ngoài. Do đó, đề nghị HĐXX giao con chung của vợ chồng là cháu Lô Ngọc Cao Quyên cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 2, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét

- Về công sức chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lô Cao Ngọc Uyên: T liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện bà Nguyễn Thị Thủy đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Uyên. Quá trình giải quyết vụ án, bà Thủy trình bày không yêu cầu chị Cao Thị Như Q và anh Lô Anh T cấp dưỡng nuôi cháu nên không có cơ sở xem xét. Bà Thủy có quyền khởi kiện yêu cầu thanh toán chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Uyên bằng vụ án khác.

- Về án phí: Đương sự phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 479 BLTTDS năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các T liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ các T liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở xác định nguyên đơn chị Cao Thị Như Q đang sống và làm việc tại Đài Loan. Theo xác nhận tại Công văn số 2554/XNC (Đ1) ngày 24/6/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Nghệ An "v/v phối hợp xác minh thông tin XNC" xác nhận "công dân Lô Anh T, sinh ngày 24/8/2001 đã xuất cảnh ngày 27/3/2025 qua cửa khẩu SBQT Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 470 BLTTDS.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ của bị đơn. Tòa án đã ban hành Công văn yêu cầu bà Vi Thị Hồng (mẹ của anh Lô Anh T) cung cấp địa chỉ của anh T ở nước ngoài cho Tòa án. Tại Đơn trình bày ý kiến ngày 21/4/2025, bà Hồng trình bày hiện anh T đang đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Bà đã thông báo cho anh T biết việc chị Cao Thị Như Q yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý ly hôn với chị Q và nhờ bà Hồng nhận T liệu, văn bản do Tòa án gửi. Bà Hồng cam kết sẽ nhận toàn bộ giấy tờ, cung cấp các T liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

Căn cứ lời khai của bà Vi Thị Hồng có cơ sở xác định bị đơn vẫn có liên hệ với gia đình và đã biết việc Tòa án đang thụ lý giải quyết yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị Như Q nhưng bị đơn vẫn không gửi lời khai về cho Tòa án. Do đó, cần xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những T liệu cần thiết và xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Chị Cao Thị Như Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Lô Anh T. Xét thấy, chị Cao Thị Như Q và anh Lô Anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 09/04/2024. Sau khi kết hôn được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm về mọi mặt, cả hai không có tiếng nói chung, không còn tình cảm với nhau. Vì vậy, giải quyết cho Chị Cao Thị Như Q được ly hôn anh Lô Anh T là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lô Cao Ngọc Uyên, sinh ngày 31/8/2024. Nếu vợ chồng ly hôn chị Cao Thị Như Q có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị Q và anh T sẽ tự thỏa thuận.

Hiện nay con chung của chị Q và anh T cháu Lô Cao Ngọc Uyên, sinh ngày 31/08/2024 đang do bà Nguyễn Thị Thủy trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà đồng ý tiếp tục được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lô Ngọc Cao Uyên cho đến lúc cha mẹ cháu về. Bà Thủy không đòi hỏi chị Q và anh T trả tiền công sức nuôi cháu.

Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay chị Cao Thị Như Q và anh Lô Anh T đều đang sống và làm việc tại nước ngoài, cháu Lô Cao Ngọc Uyên chưa tròn 36 tháng tuổi, đang sống tại Việt Nam với bà Nguyễn Thị Thủy – mẹ của chị Q, chị Q có địa chỉ cụ thể ở nước ngoài, nguyên đơn và thân nhân không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh T ở nước ngoài. Do đó, giao con chung của vợ chồng là cháu Lô Cao Ngọc Uyên cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con, đúng quy định tại theo quy định tại khoản 2, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do chị Q đang ở nước ngoài nên bà Nguyễn Thị Thủy trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lô Ngọc Cao Uyên cho đến lúc cha mẹ cháu về. Dành quyền khởi kiện thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn cho anh T.

[5] Về cấp dưỡng: Chị Cao Thị Như Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các dương sự khi có yêu cầu.

[6] T sản chung và nợ chung: Chị Cao Thị Như Q không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[7] Về án phí: Chị Cao Thị Như Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Cao Thị Như Q được ly hôn với anh Lô Anh T.

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao 01 con chung của vợ chồng là cháu Lô Cao Ngọc Uyên cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do chị Q đang ở nước ngoài nên bà Nguyễn Thị Thủy trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lô Cao Ngọc Uyên cho đến lúc cha mẹ cháu về Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Cao Thị Như Q không yêu cầu anh Lô Anh T cấp dưỡng nuôi con. Nên Tòa án không xem xét. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về T sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Cao Thị Như Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007693 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Cao Thị Như Q và anh Lô Anh T vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật. Bà Nguyễn Thị Thủy vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Anh